

Phát triển kinh tế CÁC HUYỆN MIỀN TÂY NGHỆ AN

■ TS. Hồ Thị Hiền, ThS. Trần Thị Vân
Trường Đại học Kinh tế Nghệ An

Miền Tây Nghệ An có tổng diện tích tự nhiên 13.728,97km², chiếm 83,36% diện tích toàn tỉnh. Dân số toàn vùng khoảng hơn 1,1 triệu người, chiếm 36,6% dân số toàn tỉnh, trong đó khoảng 38,9% là dân tộc thiểu số. Kinh tế của miền Tây Nghệ An về cơ bản đang ở trình độ sản xuất nhỏ, tự cung tự cấp; cá biệt có nơi đang ở trình độ kinh tế tự nhiên. Trong những năm qua, thực hiện công cuộc đổi mới, miền Tây Nghệ An đã đạt được những thành tựu quan trọng: về tăng trưởng kinh tế, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng, đã hình thành một số vùng cây nguyên liệu tập trung gắn liền với công nghiệp chế biến có hiệu quả rõ rệt, tỷ lệ đói, nghèo giảm nhanh; văn hóa, xã hội được khôi phục và phát triển; an ninh biên giới tiếp tục được giữ vững. Tuy nhiên, kết quả đạt được chưa tương xứng với tiềm năng và yêu cầu của cuộc sống nhân dân, tình trạng phát rừng làm nương rẫy vẫn còn nhiều, đất trống, đồi núi trọc còn lớn; chăn nuôi đại gia súc là thế mạnh của miền núi nhưng phát triển chậm; chất lượng giáo dục, đào tạo, chăm sóc sức khỏe chưa cao; nghèo đói vẫn còn trên diện rộng.



Thực hiện công cuộc đổi mới, miền Tây Nghệ An đã có nhiều khởi sắc

1. Tình hình kinh tế - xã hội miền Tây Nghệ An

Nhiều năm qua, các huyện miền Tây của tỉnh được các cấp, ngành thúc đẩy phát triển với nhiều chủ trương, chính sách như: Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 01/7/2004 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo quốc phòng, an ninh vùng trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2020; Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 30/7/2013 về phương hướng nhiệm vụ phát triển tỉnh Nghệ An đến năm 2020; Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển kinh tế - xã hội miền Tây Nghệ An đến năm 2020 tại Quyết định số 2355/QĐ/TTg ngày 4/12/2013. Chính phủ đã ban hành Nghị quyết 12/NQ-CP triển khai Nghị quyết 88/2019/QH14 của Quốc hội về “Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030”. Cùng với đó là nhiều chính sách hiệu quả thiết thực từ Chương trình 135, Nghị quyết 30a, tỉnh cũng phân công 113 cơ quan, đơn vị nhận hỗ trợ giúp đỡ 115 xã nghèo trên địa bàn 11 huyện miền Tây... Chính vì thế, tình hình phát triển kinh tế - xã hội các huyện miền Tây Nghệ An đã đạt được một số kết quả đáng ghi nhận trong những năm qua.

Tốc độ tăng trưởng bình quân miền Tây Nghệ An giai đoạn 2013-2020 đạt 6,5%. Giá trị tăng thêm bình quân đầu người năm 2013 đạt 18,03 triệu đồng đến năm 2020 đạt 32,69 triệu đồng (đạt 75,8% của tỉnh). Tổng thu ngân sách hàng năm giai đoạn 2013-2020



Đồng bào dân tộc thiểu số Kỳ Sơn phát triển chanh leo hàng hóa

chiếm từ 10-12% tổng thu ngân sách của tỉnh. Từ năm 2013 tháng 10/2020, có 64 chương trình, dự án và phi dự án từ các tổ chức phi Chính phủ nước ngoài được triển khai với tổng nguồn vốn là 208.790,69 triệu đồng; hỗ trợ của các doanh nghiệp, các nhà hảo tâm đạt 396.800 triệu đồng. Toàn vùng thu hút được 231 dự án với 40.554 tỷ đồng vốn đăng ký. Việc triển khai các chương trình, dự án, phi dự án đã góp phần giúp người dân cải thiện thu nhập, nâng cao đời sống, nhận thức về quản lý, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, tài nguyên rừng... góp phần bảo đảm quốc phòng, an ninh, tạo sự ổn định để phát triển kinh tế - xã hội.

Miền Tây Nghệ An chủ yếu nằm trên địa bàn 11 huyện, trong đó có 1.188 thôn, bản đặc biệt khó khăn, 27 xã biên giới, tiếp giáp với 3 tỉnh của nước bạn Lào với biên giới dài 468,281km đường, tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân hằng năm từ 3-4%. Hệ thống kết cấu hạ tầng được quan tâm đầu tư, trong đó có 01 huyện và 77/196 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 8 xã thuộc huyện nghèo 30a, 2 xã biên giới, 41 xã có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số... Đây là thành tích nổi bật, dẫn đầu cả nước về xây dựng nông thôn mới tại các xã 30a trong toàn quốc. Hệ thống trường phổ thông dân tộc nội trú, bán trú được củng cố, mở rộng, từng bước nâng cao chất lượng, tạo thuận lợi cho con em học tập. Các chính sách an sinh xã hội, chăm sóc sức khỏe được quan tâm và có nhiều chuyển biến tích cực. Hoạt động văn hóa, thể thao, thông tin, truyền thông được tăng cường; một số di tích, lễ hội, mô hình du lịch sinh thái gắn với du lịch cộng đồng, làng nghề truyền thống... được hình thành, góp phần thu hút khá lớn lượng khách trong tỉnh, trong nước đến tham quan, du lịch.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, miền Tây Nghệ An vẫn còn một số hạn chế, tồn tại đó là: tăng trưởng kinh tế chưa bền vững, kết quả một số chỉ tiêu phát triển kinh tế quan trọng còn thấp; khai thác tiềm năng, lợi thế về đất đai, tài nguyên rừng, khoáng sản hiệu quả chưa cao; một số sản phẩm công nghiệp trọng điểm đạt thấp so với kế hoạch; du lịch phát triển chậm; thu hút đầu tư, nhất là các dự án FDI còn hạn chế; tỷ lệ hộ nghèo vẫn tương đối cao; tình trạng khai thác trái phép lâm sản, khoáng sản còn xảy ra; một số hủ tục, tập quán lạc hậu chưa được xóa bỏ; chất lượng giáo dục so với miền xuôi còn chênh lệch; mức sống của một bộ phận nhân dân, nhất là ở vùng sâu, vùng xa còn thấp.

2. Các giải pháp phát triển miền Tây Nghệ An

Miền Tây tỉnh Nghệ An là địa bàn chiến lược đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và đối ngoại của tỉnh Nghệ An, có tiềm năng và lợi thế phát triển về nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy điện, khai khoáng, du lịch và phát triển kinh tế cửa khẩu. Để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội miền Tây Nghệ An, cần một số các giải pháp cơ bản sau:

- Tập trung khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế so sánh; tranh thủ sự hỗ trợ của các bộ, ngành Trung ương để phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững. Triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển các ngành, lĩnh vực, nâng cao sức cạnh tranh của các sản phẩm là thế mạnh của vùng, góp phần đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng và chuyển dịch cơ cấu kinh tế, tăng thu ngân sách.

- Tiếp tục đẩy mạnh thu hút đầu tư, đặc biệt là thu hút các dự án đầu tư lớn vào lĩnh vực thế mạnh của vùng, tạo động lực để phát triển kinh tế, thông qua việc triển khai có hiệu quả các giải pháp và các cơ chế chính sách, đồng thời làm tốt công tác xã hội hóa để từng bước đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, nhất là giao thông, thủy lợi, giáo dục, y tế.

- Thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, xóa đói, giảm nghèo, giữ vững ổn định các địa phương biên giới, triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 theo Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày

18/11/2019 của Quốc hội và Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 15/02/2020 của Chính phủ; tập trung phát triển các sản phẩm chủ lực trong những ngành, lĩnh vực có lợi thế của vùng (như kinh tế rừng, cây công nghiệp dài ngày, cây ăn quả, cây dược liệu, chăn nuôi gia súc, các sản phẩm đặc sản).

- Xây dựng các cơ chế, chính sách khuyến khích, tạo điều kiện, ưu đãi thu hút các tổ chức, nhà khoa học trực tiếp nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học - công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

- Khuyến khích phát triển kinh tế hợp tác, các nhóm kinh tế tự nguyện tham gia vào sản xuất, kinh doanh nông nghiệp. Thực hiện các cơ chế, chính sách hiệu quả, thiết thực để hỗ trợ phát triển công nghiệp và dịch vụ. Tiếp tục củng cố, phát triển hệ thống phân phối hàng hóa của các doanh nghiệp, nhất là ở địa bàn nông thôn, miền núi trên cơ sở mở rộng mạng lưới đại lý, phát triển các hợp tác xã hoạt động đa chức năng./.

Tài liệu tham khảo:

1. Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 30/7/2013 về phương hướng nhiệm vụ phát triển tỉnh Nghệ An đến năm 2020.

2. Nghị quyết 88/2019/QH14 của Quốc hội về “Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030”.

3. Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội và Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 15/02/2020 của Chính phủ về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030.

4. Quyết định số 2355/QĐ/TTg ngày 4/12/2013. Đề án phát triển kinh tế - xã hội miền Tây Nghệ An đến năm 2020.

5. <http://www.baonghean.vn>.

6. <http://www.nghean.gov.vn>.

7. <http://www.mpi.gov.vn>.